

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2025/DS-ST

Ngày: 14/02/2025

“ V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản ”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Thanh Tòng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Hồng

2. Bà Trần Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lý Ngọc Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên
tòa: không tham gia phiên Tòa

Ngày 14 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 396/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 386/2024/QĐXXST-DS ngày 23/12/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2025/QĐST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lưu Thị L, sinh năm 1971 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: 397/1 Khóm 2, Thành phố Đ, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Trần Văn U, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp 8, xã N, huyện L, tỉnh VL.

Người tham gia tổ tụng khác: không

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 10 năm 2023, đơn xin vắng mặt và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lưu Thị L trình bày:

Ông Trần Văn U là em ruột của chồng bà, ngày 23/6/2013 bà có cho ông U vay số tiền 10.000.000 đồng để trả nợ Ngân hàng. Ông Trần Văn U có viết

biên nhận, ký tên ghi rõ họ và tên vào biên nhận cùng ngày. Hai bên có thỏa thuận miệng lãi suất 2%/tháng nhưng thực tế thì ông U không có đóng lãi cho bà. Khi đó, do quen biết nên bà đồng ý cho ông U vay không ghi thời hạn thỏa thuận khi nào bà cần lấy lại vốn thì báo cho ông U trước 01 tháng để ông U sắp xếp trả. Tuy nhiên, đến tháng 01/2023 khi bà lấy lại tiền đã nhiều lần liên hệ ông U thì ông U không trả kéo dài thời gian cho đến nay.

Nên bà khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn U phải trả lại số tiền vốn vay là 10.000.000 đồng và tiền lãi suất 1%/tháng kể từ ngày 23/6/2013 cho đến ngày 23/6/2023. Tiền lãi tạm tính như sau : $10.000.000 \text{ đồng} \times 120 \text{ tháng} \times 1\% = 12.000.000 \text{ đồng}$ và tiếp tục tính lãi cho đến khi xét xử sơ thẩm.

Đối với bị đơn anh Trần Văn U: anh Trần Văn U có đang ký hộ khẩu thường trú tại ấp 8, xã N, huyện L, tỉnh VL đúng với địa chỉ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn nhưng không có mặt tại địa phương nên Tòa án đã tiến hành niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng đầy đủ theo quy định của Bộ Luật Tố tụng dân sự để anh U biết nhưng anh U cố tình vắng mặt không đến Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm để làm việc và cũng không gửi văn bản ý kiến của mình đến Tòa án.

Tại phiên tòa hôm nay, dù đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tổng đạt, niêm yết hợp lệ nhưng anh U vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt không chấp hành theo quy định của pháp luật. Nên Tòa án quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu của nguyên đơn bà Lưu Thị L yêu cầu anh Trần Văn U phải trả số tiền nợ 10.000.000 đồng việc anh U vay tiền của bà L thể hiện cụ thể tại biên nhận ngày 23/6/2013 với nội dung: “ *Trần Văn U có nhận của chị L số tiền 10.000.000 đồng* ” bà L đã nộp cho Tòa án. Đây là biên nhận gốc có chữ ký của anh Trần Văn U. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định ông Trần Văn U có nợ bà Lưu Thị L số tiền 10.000.000 đồng là đúng sự thật. Quan hệ vay mượn tiền giữa bà L và anh U là giao dịch dân sự tự nguyện được thực hiện giữa bên cho vay và bên vay theo thỏa thuận của hai bên nếu bên vay vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì bên vay phải có trách nhiệm trả nợ cho bên cho vay. Thực tế từ thời điểm vay cho đến nay anh U không đóng lãi và cũng không trả vốn được phần nào cho bà L và

đã nhiều lần bà L liên hệ với anh U nhưng anh U vẫn cố tình né tránh và kéo dài thời gian và không có mặt tại địa phương. Qua tiếp xúc với chính quyền địa phương thì xác định hiện tại anh U vẫn còn hộ khẩu tại ấp 8, xã N, huyện L, tỉnh VL, còn việc anh đi đâu thì địa phương không biết rõ. Nên Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tiến hành thủ tục niêm yết công khai và xét xử vắng mặt anh U theo quy định của pháp luật.

Từ những phân tích nhận định nêu trên đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lưu Thị L về việc khởi kiện yêu cầu anh Trần Văn U phải trả số tiền nợ gốc 10.000.000 đồng và tiền lãi 1%/tháng từ ngày 23/6/2013 đến khi xét xử sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu khởi kiện của bà Lưu Thị L được chấp nhận nên anh Trần Văn U phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ: Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; Điều 35; Điều 39; Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lưu Thị L

Buộc anh Trần Văn U phải có trách nhiệm trả cho bà Lưu Thị L số tiền vốn vay là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) và tiền lãi từ ngày 23/6/2013 cho đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 14/02/2025 (là 139 tháng 23 ngày). Tính như sau: 10.000.000 đồng x 1% x 139 tháng 23 ngày = 13.977.000 đồng. Tổng cộng vốn và lãi 23.977.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 đối với số tiền còn lại phải thi hành, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm:** Buộc anh Trần văn U phải chịu nộp 1.198.000 đồng tiền án phí .

Hoàn trả cho bà Lưu Thị L số tiền đã nộp tạm ứng án phí 550.000 đồng theo biên lai thu số 0008447 ngày 02/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thanh Tòng

